

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Sở Y tế thành phố Huế - Tổ đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương
ĐKC 1.3	Nhà thầu: <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu]</i> .
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Khoa dược hoặc kho dược của tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Huế có ký kết hợp đồng mua bán.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; 2. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. 3. Điều kiện chung, Điều kiện cụ thể của Hợp đồng. 4. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu <i>(nếu có)</i> ; 5. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu <i>(nếu có)</i> ; 6. Thư chấp thuận E-HSDT và trao thỏa thuận khung. 7. Thỏa thuận khung ký kết giữa Sở Y tế thành phố Huế và nhà thầu. 8. Các tài liệu kèm theo khác <i>(nếu có)</i> .
ĐKC 4	Chủ đầu tư không thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Sở Y tế thành phố Huế - Tổ đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương. Địa chỉ: Tầng 4, tầng 6 - Tòa nhà 6 tầng - Khu Hành chính tập trung, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Vỹ Dạ, Thành Phố Huế. Điện thoại: 0234 3822 015 Fax: 0234 3822 015 Địa chỉ email: qlduoc.hue@gmail.com
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động

	<p>hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện <i>(trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14b Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với lựa chọn nhà thầu tập trung, Nhà thầu trúng thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho từng đơn vị có nhu cầu mua sắm hoặc cho tổng số phần mà nhà thầu ký hợp đồng theo mẫu được quy định trong E-HSMT. - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp cần gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải thực hiện gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng trước khi gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng.
ĐKC 6.2	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng:</p> <p>Trong vòng 20 ngày sau khi thanh lý toàn bộ hợp đồng hoặc thanh lý từng phần của hợp đồng theo Hợp đồng cụ thể ký giữa đơn vị và nhà cung cấp.</p>
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 8.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp. - Giải quyết tranh chấp: <p>Khi phát sinh tranh chấp bên yêu cầu giải quyết tranh chấp: Nhà thầu/Đơn vị trực tiếp ký kết hợp đồng gửi văn bản về Đơn vị trực tiếp ký kết hợp đồng/Nhà thầu.</p> <p>Thời gian để giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp.</p> <p>Trường hợp tranh chấp giữa 2 bên không thể giải quyết thông qua thương lượng hoà giải, thì bất cứ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án thành phố Huế.</p> <p>Trong thời gian chờ đợi phân xử của Tòa án, nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ công việc đối với từng hạng mục hay tạm ngừng</p>

	<p>thực hiện hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì nhà thầu phải bồi thường cho Đơn vị trực tiếp ký kết hợp đồng theo quy định tại điều khoản chậm trễ thực hiện hợp đồng.</p> <p>Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng ràng buộc các bên phải thực hiện. Chi phí xét xử do bên thua kiện chịu.</p>
ĐKC 10	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa đơn bán hàng theo quy định. - Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (<i>có thể in trên hóa đơn bán hàng</i>) khi giao hàng <p>Bên mua phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p> <p>Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>
ĐKC 12	Loại hợp đồng:Hợp đồng theo đơn giá cố định
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng:____[ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong <i>Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng</i>].
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: Không được phép áp dụng điều chỉnh thuế.
ĐKC 15.1	<p>Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.</p> <p>Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng</p> <p>Thời hạn thanh toán không quá 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.</p>
ĐKC 19	<p>Đóng gói thuốc:</p> <p>Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách nêu trong E-HSDT của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định và phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện</p>

	vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng, ... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.
ĐKC 20	<p>Nội dung bảo hiểm:</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng. Bồi thường về vật chất và tinh thần cho người bệnh khi xảy ra sự cố y khoa do sử dụng hàng hóa của nhà thầu.</p>
ĐKC 21	<p>- Yêu cầu về vận chuyển thuốc:</p> <p>Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến Khoa Dược hoặc Kho Dược của cơ sở y tế, Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc, Phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải đảm bảo đúng yêu cầu quy định về nguyên tắc GDP, GSP mà Nhà thầu đã đạt được.</p>
ĐKC 22.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiểm tra: Thuốc cung cấp phải phù hợp với yêu cầu của mặt hàng trúng thầu theo Chương V- Phạm vi cung cấp. Thuốc phải có kèm chứng từ, hoá đơn hợp lệ. - Thời gian kiểm tra: Trong vòng 05 ngày kể từ thời điểm nhận hàng. - Địa điểm kiểm tra: Khoa Dược hoặc Kho Dược của cơ sở y tế. - Cách thức kiểm tra, thử nghiệm: Kiểm tra chất lượng thuốc bằng cảm quan. <p>Trường hợp nghi ngờ chất lượng thuốc, Bên mua tự lấy mẫu hoặc phối hợp với đơn vị chức năng để lấy mẫu và gửi Trung Tâm Kiểm Nghiệm Thuốc, Mỹ Phẩm, Thực Phẩm thành phố Huế kiểm tra, thử nghiệm thuốc.</p> <p>Chi phí kiểm nghiệm: Bên mua chi trả nếu kết quả kiểm nghiệm đạt chất lượng, Nhà thầu chi trả nếu kết quả kiểm nghiệm không đạt yêu cầu chất lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên mua có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đối chiếu thuốc sau khi nhận hàng. Trong vòng 10 ngày, nếu có vấn đề về chất lượng, Bên mua phải thông báo cho Nhà thầu để cùng tìm cách giải quyết.

ĐKC 23	<p>- Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100 % giá trị thiệt hại thực tế.</p> <p>- Mức khấu trừ: 1%/ngày trên giá trị phần công việc chậm thực hiện. Tổng thời gian phần công việc chậm thực hiện trong quá trình thực hiện hợp đồng không quá 30 ngày.</p> <p>Trong khoản thời gian nêu trên, trường hợp vì lý do bất khả kháng, Nhà thầu không thể cung ứng được mặt hàng thuốc đã trúng thầu theo Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho Bên mua. Nhà thầu phải có văn bản gửi Bên mua, cơ quan có chức năng đề xuất phương án hỗ trợ thuốc miễn phí để điều trị cho người bệnh trong thời gian chờ nguồn hàng cung ứng. Tuyệt đối không để đơn vị thiếu thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Mức khấu trừ tối đa: 8 % giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng (phần/lô) vi phạm.</p> <p>Nhà thầu không được hoàn trả/bị tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng nếu vi phạm tiến độ cung ứng.</p>
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: Không yêu cầu.
ĐKC 24.2	<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <p>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc:</p> <p>+ Trong vòng 5 ngày phát hiện, Bên mua thông báo cho các nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật phát sinh, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc.</p> <p>+ Nhà thầu phải đề xuất phương án tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi có thông báo của</p>

	Bên mua trong vòng 48 giờ; Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.
ĐKC 26.1(d)	<p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:</p> <p>Hai bên cùng tiến hành hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng nếu có thay đổi các thông tin liên quan đến việc thực hiện hợp đồng,</p> <p>Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 25/10/2025 quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.</p>
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: Không yêu cầu.
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: Không yêu cầu.